

Số: 566/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 04 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Tôn vinh, khen thưởng cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-BCĐQG ngày 15/9/2017 của Ban Chỉ đạo Quốc gia vận động hiến máu tình nguyện về việc ban hành quy chế tôn vinh, khen thưởng cá nhân, gia đình và tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện;

Căn cứ Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng; Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND;

Theo đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh tại Tờ trình số 47/TTr-BCĐ ngày 22/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tôn vinh, khen thưởng cá nhân, gia đình và tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện”.

Điều 2. Hội Chữ thập đỏ tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4295/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCD vận động hiến máu tình nguyện tỉnh;
- CPVP;
- Lưu VT, KGVX.

G:\Dropbox\CÔNG-2021\QUYẾT ĐỊNH\QUY CHẾ\QĐ ban hành QC 2021.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tân



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Tôn vinh, khen thưởng các cá nhân, gia đình và tập thể
có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của UBND tỉnh Quảng Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Tôn vinh, khen thưởng các cá nhân và gia đình có thành tích hiến máu tình nguyện.
2. Tôn vinh, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích vận động hiến máu tình nguyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, gia đình (bao gồm cá nhân, gia đình người Việt Nam; cá nhân, gia đình người nước ngoài đang sống và làm việc tại Quảng Nam) có thành tích hiến máu tình nguyện.

Gia đình có từ 02 người trở lên có quan hệ ruột thịt (ông bà, bố mẹ, con cháu...), không nhất thiết cùng chung một hộ khẩu. Ngoài phần thưởng dành riêng cho cá nhân trong gia đình, gia đình có thành tích hiến máu được tôn vinh theo quy định của Quy chế này.

2. Cá nhân, tập thể (gồm: Ban Chỉ đạo hoặc cơ quan thành viên của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện các cấp, cơ quan, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện, đơn vị lực lượng vũ trang...) có thành tích trong công tác vận động hiến máu tình nguyện trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Mục tiêu của tôn vinh, khen thưởng

1. Ghi nhận, biểu dương, tôn vinh nghĩa cử cao đẹp “Hiến máu cứu người” của những cá nhân, gia đình nhằm tuyên truyền, vận động nhiều người khác có đủ sức khỏe cùng tham gia hiến máu tình nguyện và hiến máu nhắc lại.
2. Tạo sự lan toả mạnh mẽ trong cộng đồng và xã hội về những tấm gương có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện.

Điều 4. Nguyên tắc tôn vinh, khen thưởng

1. Tôn vinh các giá trị nhân đạo, nghĩa cử cao đẹp của cá nhân, gia đình đã đóng góp cho phong trào hiến máu tình nguyện; qua đó, động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân có đủ sức khỏe tích cực tham gia hiến máu.

2. Khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích vận động hiến máu tình nguyện trên cơ sở căn cứ việc hoàn thành chỉ tiêu do Ban Chỉ đạo hoặc Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt và phù hợp với mục tiêu chung của Ban Chỉ đạo quốc gia.

Điều 5. Quyền, nghĩa vụ của cá nhân, gia đình, tập thể được tôn vinh, khen thưởng

Cá nhân, gia đình, tập thể được tôn vinh, khen thưởng có quyền lưu trữ, trưng bày, bảo quản, sử dụng hiện vật, danh hiệu được tặng và không cho người khác mượn để phục vụ mục đích riêng.

Điều 6. Hình thức, thẩm quyền quyết định tôn vinh, khen thưởng

1. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là cấp huyện) hoặc Cơ sở tiếp nhận máu tặng “Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện”, Phù hiệu “Nghĩa cử cao đẹp” (nếu có).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định tặng Giấy khen cho cá nhân, gia đình, tập thể được tôn vinh.

3. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh hoặc tương đương quyết định tặng Giấy khen cho cá nhân, gia đình, tập thể được tôn vinh.

4. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh quyết định tặng Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện và hiện vật kèm theo.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen cho cá nhân, gia đình, tập thể được tôn vinh.

Chương II

**TÔN VINH, KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN, GIA ĐÌNH
CÓ THÀNH TÍCH HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN**

Điều 7. Tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh, khen thưởng cá nhân

1. Cá nhân hiến máu lần đầu:

Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện hoặc cơ sở tiếp nhận máu cấp “Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện” và Thư cảm ơn.

2. Cá nhân hiến máu lần thứ 5 đến lần thứ 9: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện tặng Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện (*trương ứng với số lần hiến máu; được tặng một lần trong các lần thứ 5 đến lần thứ 9*).

3. Cá nhân hiến máu lần thứ 10 đến lần thứ 14: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp xét tặng Giấy khen hiến máu tình nguyện (*trương ứng với số lần hiến máu; được tặng một lần trong các lần thứ 10 đến lần thứ 14*).

4. Cá nhân hiến máu lần thứ 15 đến lần thứ 19: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xét tặng Giấy khen hiến máu tình nguyện (*trương ứng với số lần hiến máu; được tặng một lần trong các lần thứ 15 đến lần thứ 19*).

5. Cá nhân hiến máu lần thứ 20 đến lần thứ 29: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Bằng khen và xác nhận thành tích, trình Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng Phù hiệu cá nhân 20 lần hiến máu.

6. Ngoài các tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh khen thưởng nêu trên, cá nhân hiến máu lần thứ 30, 40, 50, 70, 100 được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xác nhận thành tích và trình Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia, Bộ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xét tặng các hình thức khen thưởng theo Quy chế của Ban Chỉ đạo quốc gia vận động hiến máu tình nguyện.

Điều 8. Tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh, khen thưởng gia đình:

1. Gia đình hiến máu lần thứ 5 đến lần thứ 9: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện tặng Giấy chứng nhận gia đình hiến máu tình nguyện (*trương ứng với số lần hiến máu; được tặng một lần trong các lần thứ 05 đến lần thứ 09*).

2. Gia đình hiến máu lần thứ 10 đến lần thứ 14: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp xét tặng Giấy khen gia đình hiến máu tình nguyện (*trương ứng với số lần hiến máu; được tặng một lần trong các lần thứ 10 đến lần thứ 14*).

3. Gia đình hiến máu lần thứ 15 đến lần thứ 19: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xét tặng Giấy khen gia đình hiến máu tình nguyện (*trương ứng với số lần hiến máu; được tặng một lần trong các lần thứ 15 đến lần thứ 19*).

4. Gia đình hiến máu lần thứ 20 đến lần thứ 29: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Bằng khen và xác nhận thành tích, trình Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng Phù hiệu gia đình 20 lần hiến máu.

5. Ngoài các tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh khen thưởng nêu trên, gia đình hiến máu lần thứ 30, 40, 50, 70, 100 được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh xác nhận thành tích và trình Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia, Bộ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xét tặng các hình thức khen thưởng theo Quy chế của Ban Chỉ đạo quốc gia vận động hiến máu tình nguyện.

Điều 9. Tôn vinh, khen thưởng đột xuất

1. Trong trường hợp phục vụ cấp cứu, tai nạn, thảm họa hoặc vì mục đích an ninh quốc phòng cần huy động cá nhân, gia đình, tập thể ở cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh, hoặc liên tỉnh tham gia hiến máu, Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo Quốc gia xem xét tôn vinh, khen thưởng kịp thời, xứng đáng với sự đóng góp của cá nhân, gia đình và tập thể.

2. Một số trường hợp đặc biệt:

- Hiến máu đột xuất: hiến máu bất kỳ thời gian nào bệnh viện cần cho cấp cứu, điều trị, 01 lần hiến máu đột xuất được tính bằng 02 lần hiến máu theo kế hoạch (hiến máu theo lịch phân bổ từ đầu năm).

- Hiến máu tiểu cầu máy: hiến tiểu cầu có thời gian lấy máu khoảng 02 giờ, chỉ định đối với những người có sức khỏe tốt, 01 lần hiến máu tiểu cầu máy được tính bằng 03 lần hiến máu theo kế hoạch.

- Hiến máu Rh âm: người có nhóm máu Rh âm là nhóm máu hiếm, tỷ lệ 1/10.000 người, 01 lần hiến máu Rh âm được tính bằng 04 lần hiến máu theo kế hoạch.

Chương III

TÔN VINH, KHEN THƯỞNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH VẬN ĐỘNG HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN

Điều 10. Tiêu chuẩn tôn vinh, khen thưởng tập thể vượt chỉ tiêu về số lượng và chất lượng hiến máu tình nguyện

1. Hội chữ thập đỏ huyện - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện xét tặng Giấy khen đối với Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện cấp xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị do Ban Chỉ đạo huyện giao chỉ tiêu theo kế hoạch đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Vượt chỉ tiêu từ 20% trở lên so với kế hoạch năm được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện huyện giao ngay từ đầu năm.

- Có tỷ lệ người hiến máu nhắc lại từ 5% trở lên.

2. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp xét tặng Giấy khen đối với các đơn vị đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Vượt chỉ tiêu từ 30% trở lên so với kế hoạch năm được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện huyện giao ngay từ đầu năm.

- Có tỷ lệ người hiến máu nhắc lại từ 10% trở lên.

3. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xét tặng Giấy khen đối với Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện cấp huyện và các cơ quan, đơn vị do Ban Chỉ đạo tỉnh giao chỉ tiêu theo kế hoạch đạt 4 tiêu chuẩn sau:

- Vượt chỉ tiêu từ 40% trở lên so với kế hoạch năm được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh giao ngay từ đầu năm (*Ban Chỉ đạo cấp tỉnh căn cứ nhu cầu máu Sở Y tế dự kiến trong năm để giao*).

- Có tỷ lệ người hiến máu nhắc lại từ 20% trở lên.

- Xây dựng được các mô hình hiến máu tình nguyện, huy động nhiều cá nhân, gia đình tham gia hiến máu đột xuất, tiểu cầu máy và máu hiếm.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông, tôn vinh khen thưởng và tham gia các sự kiện về hiến máu tình nguyện.

4. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen trong 02 năm và 05 năm đối với các địa phương, đơn vị có thành tích xuất sắc theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng và Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018.

5. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xác nhận thành tích và trình Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng Đĩa màu vàng và Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xét tặng Bằng khen đối với các cơ quan, đơn vị do Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh giao chỉ tiêu theo kế hoạch đạt 04 tiêu chuẩn sau:

- Vượt chỉ tiêu từ 50% trở lên so với kế hoạch năm được Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh giao ngay từ đầu năm (Ban Chỉ đạo cấp tỉnh căn cứ nhu cầu máu Sở Y tế dự kiến trong năm để giao).

- Có tỷ lệ người hiến máu nhắc lại từ 40% trở lên.

- Xây dựng được các mô hình hiến máu tình nguyện, trong năm các câu lạc bộ có hoạt động, huy động nhiều cá nhân, gia đình tham gia hiến máu đột xuất, tiểu cầu máy và máu hiếm.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông, tôn vinh khen thưởng và tham gia các sự kiện về hiến máu tình nguyện.

Điều 11. Tiêu chuẩn tôn vinh, khen thưởng cá nhân có thành tích vận động hiến máu tình nguyện

Quy định chung đối với người trực tiếp vận động phải vận động từ đơn vị khác ngoài Kế hoạch của tỉnh và huyện giao chỉ tiêu; không xét khen thưởng hình thức này cho cán bộ Ban Chỉ đạo hiến máu tình nguyện và Hội Chữ thập đỏ các cấp.

1. Cá nhân trực tiếp vận động được từ 50 lượt người trở lên hiến máu/năm: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp xét tặng Giấy khen.

2. Cá nhân trực tiếp vận động được từ 100 lượt người trở lên hiến máu/năm: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xét tặng Giấy khen.

3. Cá nhân trực tiếp vận động được từ 200 lượt người trở lên hiến máu/năm: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xác nhận thành tích và trình Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng Đĩa màu đồng và đề nghị Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xét tặng Bằng khen.

4. Cá nhân trực tiếp vận động được từ 300 lượt người trở lên hiến máu/năm: Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xác nhận thành tích và trình Ban Chỉ đạo quốc gia xét tặng Đĩa màu bạc và đề nghị Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp nhân đạo.

5. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh xét, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen trong 02 năm và 05 năm đối với các cá nhân có thành tích theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng và Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 18/10/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế công tác thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018.

Chương IV

THỦ TỤC XÉT TÔN VINH, KHEN THƯỞNG

Điều 12. Hồ sơ, thủ tục tôn vinh, khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị

a) Văn bản đề nghị tôn vinh, khen thưởng của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

b) Bản báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, gia đình, tập thể có xác nhận của đơn vị quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú theo mẫu số 01 và số 02 đính kèm Quy chế này; Giấy chứng nhận hiến máu.

c) Biên bản họp xét tôn vinh, khen thưởng của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp quản lý cá nhân, gia đình hoặc tập thể.

2. Thủ tục

a) Hồ sơ đề nghị các hình thức tôn vinh, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện do cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã (*nơi chưa có Ban Chỉ đạo cấp xã*) chuẩn bị và trình.

b) Hồ sơ đề nghị các hình thức tôn vinh, khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh do cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện tổng hợp và trình.

c) Hồ sơ đề nghị các hình thức tôn vinh, khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo quốc gia vận động hiến máu tình nguyện do cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh tổng hợp và trình.

Chương V

KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

Điều 13. Kinh phí khen thưởng

Cơ quan, đơn vị, địa phương cấp nào ra Quyết định khen thưởng thì cấp đó chịu trách nhiệm chi tiền thưởng đối với cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác vận động hiến máu tình nguyện.

1. Đối với Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh: thực hiện theo Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua - khen thưởng; trích chi từ Quỹ Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Đối với Giấy khen của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh, huyện: thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Thông tư số 182/2009/TT-BTC ngày 14/9/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn nội dung và mức chi cho công tác tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện và tùy theo nguồn kinh phí Ngân sách Nhà nước cấp cho Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện các cấp.

3. Đối với các mức khen thưởng của Trung ương Hội và Ban Chỉ đạo quốc gia: thực hiện theo Quyết định số 122/QĐ-BCĐQG ngày 15/9/2017 của Ban Chỉ đạo quốc gia về việc ban hành quy chế tôn vinh, khen thưởng cá nhân, gia đình và tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện; tùy theo nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp tỉnh.

4. Hệ số mức tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định cụ thể:

- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp nhân đạo: 1,5 lần mức lương cơ sở.
- Bằng khen Ban Chấp hành Trung ương Hội đối với tập thể, cá nhân, gia đình: 1,0 lần mức lương cơ sở.
- Giấy khen Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh đối với tập thể: 0,6 lần mức lương cơ sở.
- Giấy khen Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện tỉnh đối với cá nhân, gia đình: 0,3 lần mức lương cơ sở.

5. Sử dụng nguồn Ngân sách Nhà nước và nguồn thu từ công tác tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện để in và làm các mẫu hiện vật khen thưởng; tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm; tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Yêu cầu tổ chức trao tặng danh hiệu tôn vinh, khen thưởng

1. Việc công bố, trao tặng các danh hiệu tôn vinh, khen thưởng phải tổ chức trang trọng, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, tránh những biểu hiện phô trương hình thức, lãng phí.

2. Cấp ra Quyết định tôn vinh, khen thưởng chịu trách nhiệm in Giấy khen, Bằng khen, trực tiếp hoặc ủy quyền cho cấp dưới trao tặng.

3. Nghi thức trao tặng thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng.

Điều 15. Địa điểm tổ chức tôn vinh, khen thưởng

1. Để kịp thời động viên cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích xuất sắc trong hiến máu tình nguyện hoặc vận động hiến máu tình nguyện, lễ trao tặng có thể được tổ chức tại những nơi có quy mô nhỏ, trung bình hoặc ở những Hội nghị có quy mô lớn.

2. Tùy thuộc vào đơn vị tổ chức, hình thức sinh hoạt và đối tượng tham gia buổi lễ tôn vinh, khen thưởng có quy mô khác nhau được tổ chức tại những địa điểm khác nhau.

- Giao lưu, họp mặt, tọa đàm; các buổi mít tinh tuyên truyền, vận động.
- Các ngày hội hiến máu.
- Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác.
- Ngày Toàn dân hiến máu tình nguyện - 07/4.
- Ngày Quốc tế Người hiến máu - 14/6.

Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện các cấp có trách nhiệm:

- Đánh giá, nhận xét đúng thành tích hiến máu và thành tích vận động hiến máu. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ do cấp mình đề xuất.

- Rà soát, đối chiếu đúng đối tượng đề nghị tôn vinh, khen thưởng, bảo đảm không trùng lặp.

- Thường xuyên tổ chức thông tin, tuyên truyền những tấm gương điển hình trong hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện.

- Tổ chức kịp thời và trang trọng các buổi lễ trao tặng.

2. Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp huyện có trách nhiệm: quy định cụ thể tiêu chuẩn, hình thức tôn vinh, khen thưởng cá nhân, gia đình và tập thể có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện thuộc thẩm quyền quyết định của huyện, thị xã, thành phố cho phù hợp với thực tế của địa phương.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc, phát sinh thì các đơn vị, địa phương, Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện các cấp kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

Mẫu số 01¹
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²**

*(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân hoặc gia đình
có thành tích hiển máu tình nguyện)*

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên cá nhân hoặc chủ hộ gia đình (ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán:
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích hiển máu tình nguyện của cá nhân:

- Báo cáo về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt chế độ nơi cư trú. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện (nếu có): ghi rõ việc thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan; hàng năm đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

- Ghi rõ số lần đã hiến máu tình nguyện, trong đó số đơn vị máu toàn phần và số đơn vị máu thành phần (nếu có) kèm theo bản sao “Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện” (có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương nơi cư trú).

2. Thành tích hiển máu tình nguyện của gia đình:

- Báo cáo về việc chủ hộ gia đình chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt chế độ nơi cư trú. Đối với bản thân chủ hộ gia đình là cán bộ, công chức, viên chức hoặc người lao động có thành tích hiến máu tình nguyện và vận động hiến máu tình nguyện (nếu có): ghi rõ việc thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan; hàng năm đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

- Liệt kê danh sách từng thành viên của hộ gia đình, quan hệ với chủ hộ; số lần đã hiến máu tình nguyện của từng thành viên, trong đó ghi số đơn vị máu toàn phần và số đơn vị máu thành phần (nếu có) kèm theo bản sao “Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện” (có xác nhận của cơ quan hoặc địa phương nơi cư trú).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG³

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng

³ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 02¹

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²

*(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể, cá nhân
có thành tích vận động hiến máu tình nguyện)*

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đối với tập thể

- Tên tập thể (ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):

.....

- Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử:

.....

- Quá trình thành lập và phát triển:

- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất):

- Chức năng, nhiệm vụ:

+ Chức năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao:

+ Chức năng, nhiệm vụ về vận động hiến máu tình nguyện:

.....

2. Đối với cá nhân:

- Họ tên cá nhân (ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):

.....

- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:

- Quê quán:

- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được của tập thể về vận động hiến máu tình nguyện: Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích trong việc thực hiện các chỉ tiêu vận động, tiếp nhận máu được giao trong năm xét khen thưởng hoặc ba năm liên tục (kèm theo bản sao chỉ tiêu kế hoạch của cấp có thẩm quyền).

- Thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện các chỉ tiêu vận động, tiếp nhận máu được giao.

- Nêu rõ các giải pháp đã thực hiện để giải quyết khó khăn trên.

2. Thành tích đã đạt được của cá nhân về vận động hiến máu tình nguyện:

- Báo cáo về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt chế độ nơi cư trú. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia hiến máu tình nguyện (nếu có) và vận động hiến máu tình nguyện: ghi rõ việc thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan; hàng năm đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

- Ghi rõ số lượt người đã tham gia hiến máu tình nguyện trong năm hoặc ba năm liên tục do chính mình vận động được kèm xác nhận của Ban chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện cấp quản lý trực tiếp cá nhân xét khen thưởng (hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn).

- Thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện vận động người tham gia hiến máu tình nguyện.

- Nêu rõ các giải pháp đã thực hiện để giải quyết khó khăn trên.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG³

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

TẬP THỂ HOẶC CÁ NHÂN
BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích đề nghị tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng

³ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).